TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **1391/**2023/QĐST-VHNGĐ	*Biên Hòa, ngày 21 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ khoản 2 Điều 396; khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 5, 8, 9, 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 và 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 1900/2023/TLST-VHNGĐ ngày 07/8/2023, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn; thỏa thuận nuôi con chung và tài sản chung khi ly hôn" giữa:

Người yêu cầu:

1. Ông Phan Huỳnh Đ, sinh năm 1989.

2. Bà Trần Thị Thanh Th, sinh năm 1989.

Cùng trú tại: ...., khu phố Đ, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Huỳnh Đ và bà Trần Thị Thanh Th xây dựng gia đình năm 2015, trên cơ sở cả hai tự nguyên và có đăng ký kết hôn tại UBND xã (*nay là phường*) Hóa An, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian đầu sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không còn hòa hợp, bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng không còn tôn trọng, tin tưởng lẫn nhau. Mặc dù cả hai đã cố gắng hàn gắn để tiếp tục duy trì hạnh phúc gia đình và cùng nhau nuôi dạy con cái nhưng cho đến nay mâu thuẫn vợ chồng vẫn không thể hàn gắn được mà ngày càng trở nên trầm trọng. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng cả ông Đ và bà Th vẫn không thể tìm được tiếng nói chung và xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn để trả tự do cho nhau.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Phan Huỳnh Đ và bà Trần Thị Thanh Th.

[2] Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng, giữa ông Đ và Th có 02 con chung tên là Phan Thiên Ph, sinh ngày 01/8/2015 và Phan Thiên Â, sinh ngày 16/02/2022. Ly hôn ông Đ và Th thống nhất thoả thuận giao cả 02 con chung cho bà Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và có khả năng lao động. Tạm thời ông Đ không phải cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con khi cần thiết, các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Ông Đ, bà Th tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên được xác định đặt ra xem xét.

[4] Về nợ chung: Ông Đ, bà Th xác định là không có và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên được xác định là không có.

[5] Về lệ phí VHNGĐ-ST: Ông Đ và bà Th tự nguyện nộp mỗi người 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng nên được ghi nhận.

[6] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Huỳnh Đ và bà Trần Thị Thanh Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cả 02 con chung tên là Phan Thiên Ph, sinh ngày 01/8/2015 và Phan Thiên Â, sinh ngày 16/02/2022 cho bà Trần Thị Thanh Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và có khả năng lao động. Tạm thời ông Phan Huỳnh Đ Thắng phải không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con khi cần thiết, các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

- Về nợ chung: Không có.

- Về lệ phí VHNGĐ-ST: Ông Phan Huỳnh Đ và bà Trần Thị Thanh Th tự nguyện nộp mỗi người 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng lệ phí Việc hôn nhân gia đình sơ thẩm, được cấn trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng lệ phí ông Đ, bà Th đã nộp tại biên lai thu số 0008606 ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Chi cục thi hành án Dân sự TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- UBND nơi ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thế Mạnh